

Ngày 30/09/2025	13,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	0%	-2.9%

	Q3/25	
ROE	10.9%	+/- YoY ▼ 1.6%

	Q3/25		
DT thuần	2,056	QoQ ▼ 808 ▼ 28.2%	YoY ▼ 330 ▼ 13.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	7,833	YoY ▼ 1,191 ▼ 13.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	64.2	QoQ ▼ 203 ▼ 75.9%	YoY ▼ 48.8 ▼ 43.1%
	tỷ VNĐ		

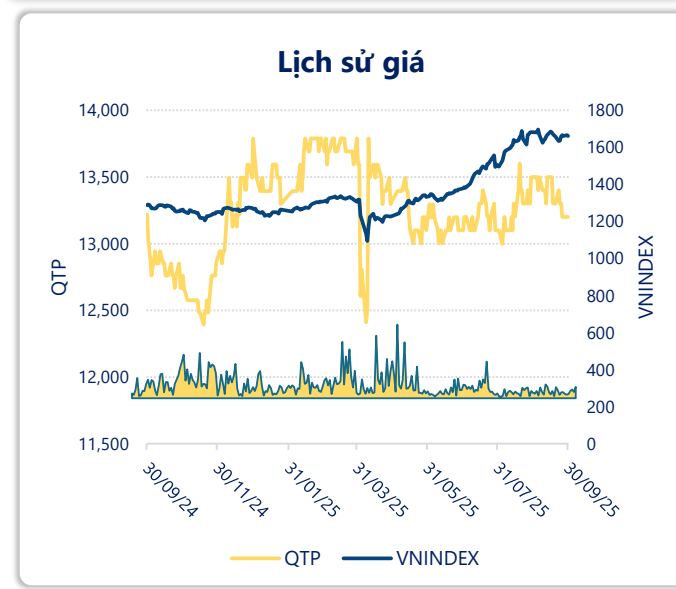
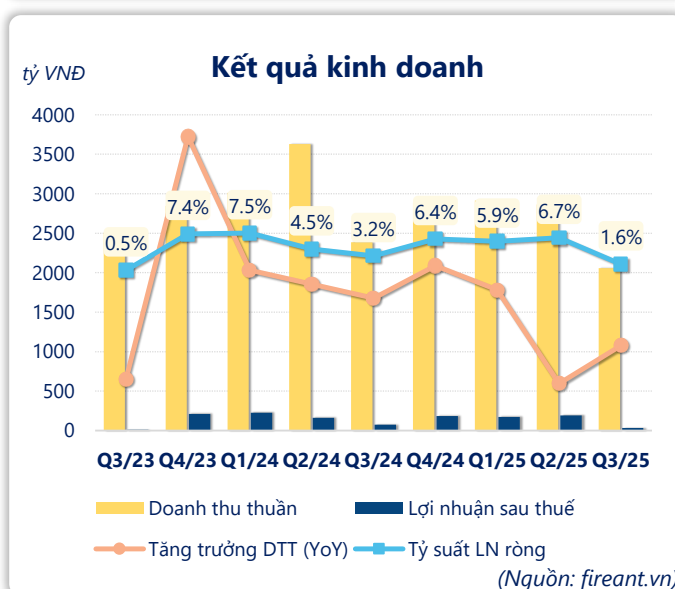
	9T 2025	
LN gộp	571	YoY ▼ 39.0 ▼ 6.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	42.0	QoQ ▼ 197 ▼ 82.4%	YoY ▼ 43.5 ▼ 50.8%
	tỷ VNĐ		

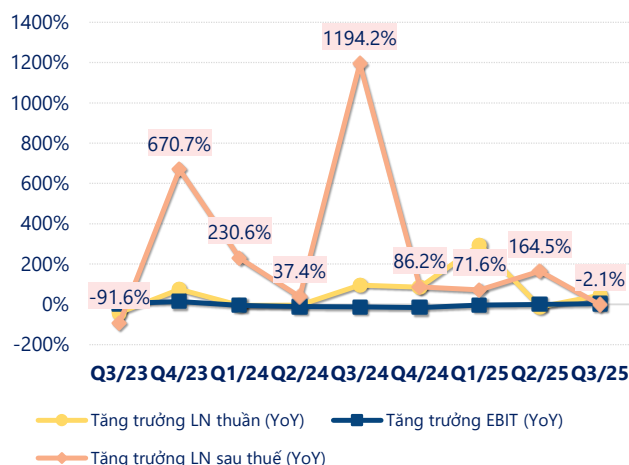
	9T 2025	
LN thuần	497	YoY ▼ 22.0 ▼ 4.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	33.0	QoQ ▼ 158 ▼ 82.7%	YoY ▼ 43.1 ▼ 56.6%
	tỷ VNĐ		

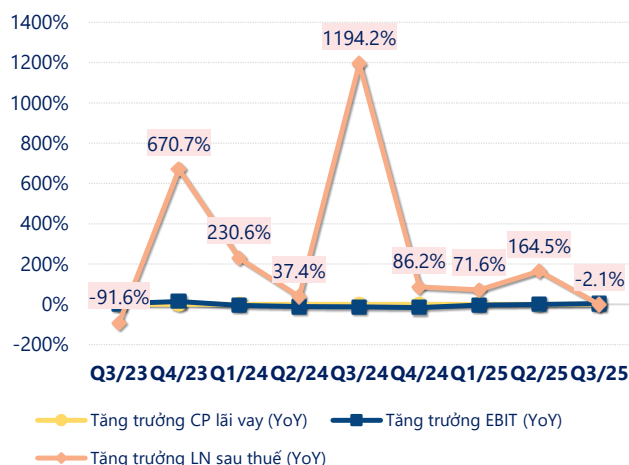
	9T 2025	
LN sau thuế	396	YoY ▼ 68.0 ▼ 14.7%
	tỷ VNĐ	



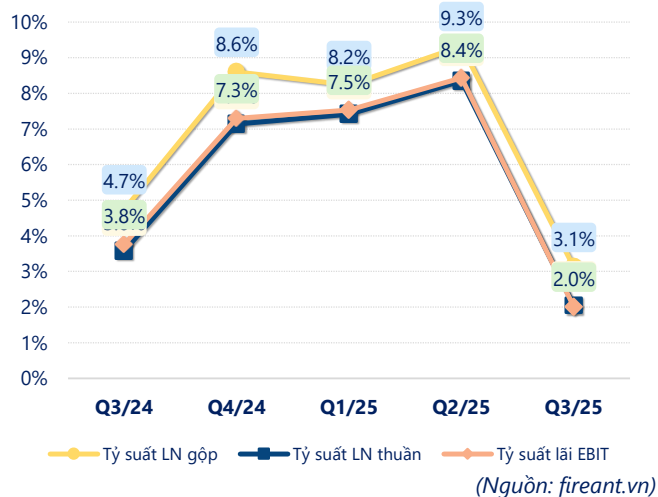
Tăng trưởng lợi nhuận



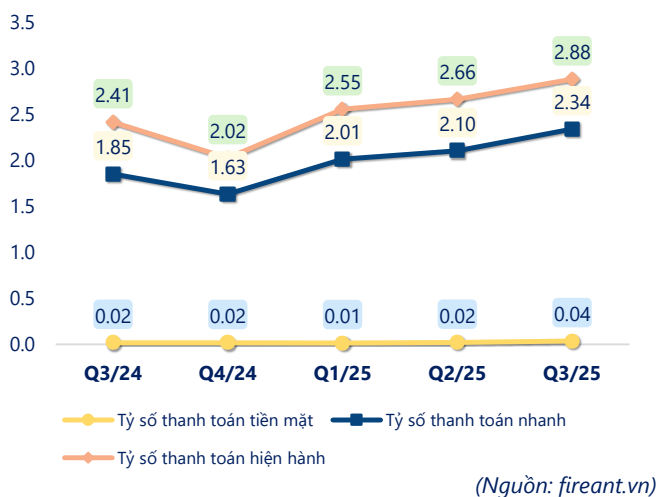
Tăng trưởng chi phí



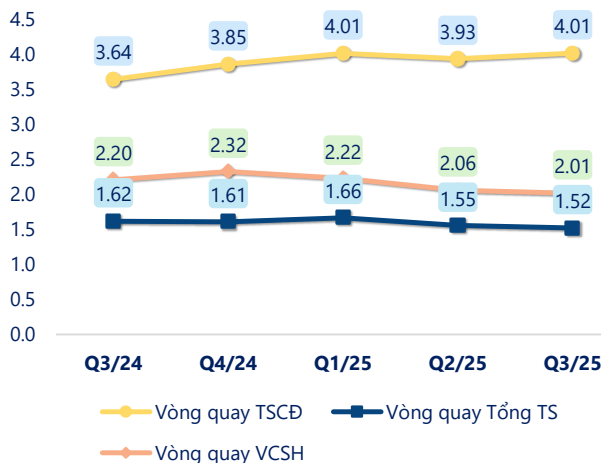
Tỷ suất lợi nhuận



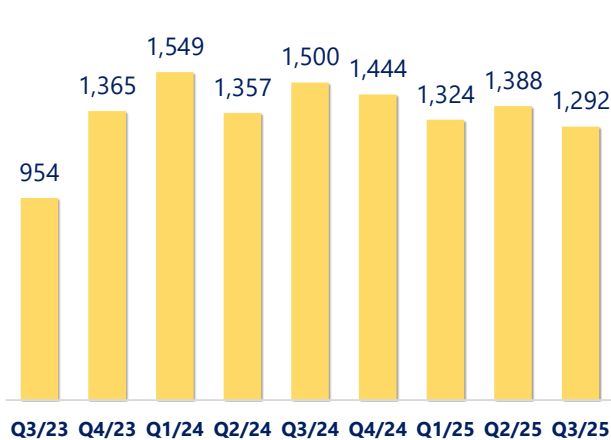
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,056	2,386	-13.8%	7,833	9,024	-13.2%
Giá vốn hàng bán	1,992	2,273	-12.4%	7,262	8,415	-13.7%
Lợi nhuận gộp	64.2	113	-43.1%	571	610	-6.3%
Doanh thu HĐTC	7.99	0.86	829%	13.6	1.11	1126%
Chi phí TC	2.58	3.16	-18.3%	11.4	18.5	-38.2%
Chi phí lãi vay	0	5.13	-100%	6.81	16.5	-58.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	27.6	25.4	8.7%	76.2	73.3	4.0%
LN thuần từ HĐKD	42.0	85.5	-50.8%	497	519	-4.2%
Lợi nhuận khác	-0.71	-0.85	16.4%	-1.47	-2.68	45.3%
LN trước thuế	41.3	84.6	-51.1%	496	516	-4.0%
Lợi nhuận sau thuế	33.0	76.1	-56.6%	396	464	-14.7%
LNST của CĐ cty mẹ	33.0	76.1	-56.6%	396	464	-14.7%

(Nguồn: fireant.vn)

